

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày 25- 01 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Thành.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Chúc;

Ông Nguyễn Văn An;

Bà Nguyễn Thị Ngọc Ngà.

Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Ánh Vân, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vinh Phúc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vinh Phúc tham gia phiên tòa:

Ông Vũ Văn Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019, tại Nhà văn hóa thôn Q, thị trấn G, huyện B, tỉnh Vinh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2018 và quyết định bổ sung số 73a/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2018 đối với các bị cáo:

Trần Đình V, sinh ngày 01/09/1970; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lái xe taxi; trình độ học vấn: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn V và bà Hoàng Thị T; có vợ là Lê Thị T và có 04 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 14/8/2018, hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vinh Phúc, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư: Lê Thị H- Luật sư văn phòng Luật sư Vĩnh Phú- Đoàn Luật sư tỉnh Vinh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đình V là lái xe taxi hãng 123 của công ty cổ phần vận tải H trụ sở tại Khu II - Phú Minh – Sóc Sơn – Hà Nội. Bản thân V nghiện ma túy đá, do vậy V nảy sinh ý định mua ma túy đá về sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 04h00' ngày 13/8/2018 V một mình điều khiển xe taxi biển kiểm soát 30E-780.47 đi đến cổng

siêu thị T – TP.B – tỉnh Bắc Ninh gặp một người đàn ông làm nghề lái xe ôm không biết tên tuổi, địa chỉ và mua của người này khoảng 40 gam ma túy đá với giá tiền 22.000.000đ. Sau đó, V đem số ma túy vừa mua được về nhà, chia ra các túi nilon nhỏ rồi cất giấu 01 túi vào dưới gầm ghế lái của xe taxi, 03 túi vào trong vỏ bọc của vô lăng xe taxi, 02 túi vào nắp bình xăng mục đích sử dụng và bán. Sau đó Trần Đình V liên lạc với một người phụ nữ tên là N ở thành phố V – Vĩnh Phúc và hẹn gặp nhau tại thành phố V – tỉnh Vĩnh Phúc để trao đổi mua bán ma túy. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày V điều khiển xe taxi mang theo ma túy cất giấu trên xe đi đến đường T thuộc khu 9 – phường NQ – thành phố V đang dừng xe đợi N để bán ma túy thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Tang vật cơ quan công an đã thu giữ gồm:

- Thu giữ dưới gầm ghế lái xe ô tô 01 túi nilon bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá. Vật chứng được niêm phong vào phong bì thư theo qui định pháp luật ký hiệu A1.

- Thu giữ bên trong vỏ bọc vô lăng xe taxi 03 túi nilon bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá. Vật chứng được niêm phong vào phong bì thư theo qui định pháp luật ký hiệu A2.

- Thu giữ bên trong hộc của nắp bình xăng xe taxi 02 túi nilon bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá. Vật chứng được niêm phong vào phong bì thư theo qui định pháp luật ký hiệu A3.

Trần Đình V khai nhận các túi nilon bên trong chứa các hạt tinh thể dạng đá bị thu giữ đều là ma túy của V cất giấu mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Ngoài ra cơ quan cảnh sát điều tra còn tạm giữ của Trần Đình V 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu vàng cát đã cũ; số tiền 690.000 đ; 01 chiếc xe ô tô taxi hãng 123 nhãn hiệu Huyndai màu bạc có BKS: 30E-78047 đã cũ cùng giấy chứng nhận kiểm định số 4095103, bản phô tô đăng ký xe, bản hợp đồng dân sự số A1748HĐDS.

Ngày 14/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định trưng cầu giám định số 335 đến Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định chất ma túy trong 03 mẫu vật A1, A2, A3 thu giữ được khi bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 1125/KLGD ngày 18/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,3333g (không phải ba ba ba ba gam, không kể bao bì).

Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,9271g (không phẩy chín hai bảy một gam, không kể bao bì).

Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 37,0058 (ba mươi bảy phẩy không không năm tám gam, không kể bao bì).

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ

Tổng là 38,2662 gam ma túy.

Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ: Trần Đình V khai nhận mua của một người đàn ông làm nghề lái xe ôm ở khu vực công siêu thị T– thành phố B– tỉnh Bắc Ninh, V quen biết người đàn ông này qua bạn bè xã hội giới thiệu, không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu.

Đối với người phụ nữ tên là N ở thành phố V – tỉnh Vĩnh Phúc, Trần Đình V khai quen biết N qua bạn bè xã hội giới thiệu, gặp N được một lần vào ngày 11/8/2018 ở khu vực phường NQ– thành phố V, V không biết địa chỉ, nơi ở của N. Căn cứ vào lời khai của V cơ quan cảnh sát điều tra đã xác minh tại Công an phường NQ – thành phố V – tỉnh Vĩnh Phúc xác định không có trường hợp người nào tên là N có đặc điểm như V khai cư trú, sinh sống tại phường NQ, do vậy không có căn cứ để xác minh xử lý đối tượng N.

Đối với xe ô tô taxi hãng 123 BKS: 30E-78047 nhãn hiệu HUYNDAI màu bạc là xe thuộc quyền sở hữu của Công ty cổ phần vận tải H có địa chỉ tại: Khu II – Phú Minh – Sóc Sơn – Hà Nội, ngày 07/11/2017 Công ty cổ phần vận tải H có ký hợp đồng hợp tác kinh doanh và bàn giao xe taxi cho Trần Đình V để kinh doanh chở khách, Trần Đình V đã điều khiển chiếc xe ô tô taxi đi mua ma túy và đem ma túy đến thành phố V – tỉnh Vĩnh Phúc để bán và bị phát hiện bắt giữ ngày 13/8/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra tạm giữ chiếc xe ô tô taxi do V điều khiển để điều tra. Ngày 21/8/2018, công ty cổ phần vận tải H có đơn đề nghị xin xe ô tô và cung cấp đầy đủ giấy tờ liên quan chứng minh là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên. Ngày 28/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 27, trả lại chiếc xe ô tô trên cho chủ sở hữu là Công ty cổ phần vận tải H. Đối với số tiền 690.000đ thu giữ của Trần Đình V, quá trình điều tra xác định là tiền là do V lái xe taxi mà có.

Quá trình điều tra Trần Đình V đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 62/VKS-P1 ngày 11/10/2018 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc truy tố Trần Đình V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Đình V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt Trần Đình V từ 15-16 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2018. Phạt bổ sung từ 10-15 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý về vật chứng và tài sản bị thu giữ trong vụ án.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Đình V nêu quan điểm: Không tranh luận về tội danh và điều luật áp dụng mà Kiểm sát viên đề nghị. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai ngày 13/8/2018, bị cáo đã mua ma túy từ Bắc Ninh mang về Vĩnh Phúc để bán, bị cáo bị truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự; có bố được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng ba; hậu quả tội phạm đã được ngăn chặn nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khoan hồng cho bị cáo xử phạt 15 năm tù để bị cáo sớm được về với gia đình và xã hội. Do bị cáo thu nhập không ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, đúng qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng đã được thu giữ, kết quả giám định, phù hợp và với các tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Trong ngày 13/8/2018 Trần Đình V đã thực hiện hành vi mua ma túy tại Bắc Ninh, sau đó đem về V- Vĩnh Phúc để bán kiếm lời thì bị bắt cùng tang vật là 38,2662 gam ma túy Methamphetamine. Hành vi của V đã

phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 251 BLHS năm 2015 quy định:

“3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

...

b) Methamphetamine có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam.

...”

Ma túy là chất gây nghiện, rất độc hại. Ma túy chỉ được sử dụng hạn chế trong một số lĩnh vực như chữa bệnh, nghiên cứu khoa học... và phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép thì mới được mua bán. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết xã hội nhất định nên có thể nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy với bất kỳ mục đích nào đều bị pháp luật xử lý. Mặt khác nhà nước ta đang ra sức tuyên truyền về tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và hệ lụy khôn lường của nó, nhưng vì muốn có tiền, ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, nên bị cáo đã cố ý trực tiếp thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy. Với khối lượng mua bán 38,2662 gam Methamphetamine V đã thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm sự quản lý ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng an ninh, trật tự xã hội tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Trước khi lượng hình cần xem xét nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để đưa ra mức án phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo có bố được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng ba, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên cũng cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như quan điểm của người bào chữa, xong cần xử phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người có thu nhập từ việc lái xe taxi, nên cần thiết phải phạt bổ sung như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, tuy nhiên cũng chỉ phạt 5.000.000đ là phù hợp kinh tế và thu nhập của bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu để tiêu hủy khối lượng ma túy thu giữ được của V còn lại sau giám định.

- Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ V sử dụng để liên lạc mua bán ma túy;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu vàng cát đã cũ không liên quan gì tội phạm và số tiền 690.000đồng thu giữ của Trần Đình V, quá trình điều tra xác định là tiền là do V lái xe taxi mà có nên cần trả lại cho V nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc xe ô tô taxi hãng 123 nhãn hiệu HuynDai màu bạc có BKS: 30E-78047 đã cũ cùng giấy chứng nhận kiểm định xe số 4095103, bản phô tô đăng ký xe, bản hợp đồng dân sự số A1748HDDS cho chủ sở hữu xe là Công ty cổ phần vận tải H. Sau khi nhận lại tài sản, công ty không có đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đình V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt Trần Đình V 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù , thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 14/8/2018. Phạt bổ sung Trần Đình V 5.000.000đồng (năm triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ 33,755gam ma túy hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ có số Imei 351659/05/770245/6;

- Trả lại Trần Đình V 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu vàng cát đã cũ có số Imei 357202/07/916452/2 và số tiền 690.000đồng (sáu trăm chín mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/11/2018, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc và Cục thi hành án dân sự Vĩnh Phúc)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Trần Đình V phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Vĩnh Thành

